

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 669/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 30/9/2020

V/v tranh chấp “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TIỀN GIANG.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa bà **Trương Thị Tuyết Linh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: **Nguyễn Văn Y**

2/ Ông: **Nguyễn Văn Sơn**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa ông **Nguyễn Thành Phục** – Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa bà:
Lê Hoàng Lan Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành
xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 357/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5
năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số
185/2020/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Nguyễn Mộng Hồng A** ; Sinh năm: 1998
Địa chỉ: Khu 3, ấp C, xã TA, TP MT, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: **Lê Trung T** ; Sinh năm: 1994
Địa chỉ: Ấp T1, xã LĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

(Chị A có mặt, anh T vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn ngày 18/5/2020 và trong biên bản hòa giải không
được ngày 30/8/2020 cũng như tại phiên tòa hôm nay, chị Nguyễn Mộng Hồng A
trình bày:

Chị và anh Lê Trung T kết hôn vào năm 2015, có đăng ký kết hôn. Thời
gian đầu anh, chị chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn,
nguyên nhân do anh T chơi bời, nghiện ngập ma túy không quan tâm chăm sóc vợ

con mặc dù chị đã nhiều lần khuyên nhủ. Chị và anh T đã sống ly thân từ cuối năm 2019 cho đến nay.

Nay về hôn nhân: Chị yêu cầu được ly hôn với anh T.

Về con: Chị và anh T có 02 con chung tên Lê Nguyễn Thảo N, sinh ngày 06/01/2015 và Lê Nguyễn Thế P, sinh ngày 27/8/2018 hiện chị đang nuôi con. Nay chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con, yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đồng cho một cháu.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Đối với anh Lê Trung T, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhiều lần thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác nhưng anh T không có văn bản gởi cho Tòa án thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của Chị A và cũng không tham gia hòa giải.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

Các đương sự tham gia tố tụng: nguyên đơn đã tuân thủ đúng các quy định của luật tố tụng dân sự, bị đơn không tuân thủ đúng quy định của luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Mộng Hồng A. Về con chung giao cho Chị A nuôi con chung tên Lê Nguyễn Thảo N, sinh ngày 06/01/2015 và Lê Nguyễn Thế P, sinh ngày 27/8/2018. Buộc anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đồng cho một cháu đến khi cháu N và cháu P tròn 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Qua nghiên cứu các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Mộng Hồng A và anh Lê Trung T được xác lập vào ngày 29/8/2016, đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn. Anh, chị chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân nhau từ cuối năm 2019 cho đến nay. Nay Chị A yêu cầu ly hôn với anh T.

[2] Hội đồng xét xử nhận thấy, thời gian Chị A và anh T phát sinh mâu thuẫn cũng khá dài, nhưng trong khoảng thời gian này anh chị không tìm cách giải quyết mâu thuẫn để hàn gắn tình cảm vợ chồng mà cả hai đã để cho mâu thuẫn ngày càng trở nên trầm trọng hơn dẫn đến việc cả hai sống ly thân nhau từ cuối năm 2019 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân anh T và Chị A cũng không tìm cách gặp gỡ hòa giải mâu thuẫn, tạo điều kiện để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án cũng như tại Tòa hôm nay anh T cũng không có mặt mặc dù anh đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhiều lần các văn bản tố tụng. Như vậy chứng tỏ anh T đã không muốn hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng, Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn giữa anh T và Chị A đã trở nên trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, khả năng đoàn tụ là không có, nhằm để giải phóng tình cảm cho nhau Hội đồng xét xử cho Chị A được ly hôn với anh T là không gì trái với quy định của pháp luật.

[3] Về con: Chị A và anh T có 02 con chung tên Lê Nguyễn Thảo N, sinh ngày 06/01/2015 và Lê Nguyễn Thế P, sinh ngày 27/8/2018, hiện Chị A đang nuôi con. Nay Chị A yêu cầu được tiếp tục nuôi con.

[4] Hội đồng xét xử nhận thấy từ ngày anh T và Chị A sống ly thân cho đến nay anh T đã không thể hiện được trách nhiệm của mình là thường xuyên đến thăm và chăm sóc con chung, hai cháu Lê Nguyễn Thảo N và Lê Nguyễn Thế P đã được Chị A chăm sóc nuôi dưỡng chu đáo, cuộc sống của hai cháu cũng đã ổn định, vì vậy nhằm đảm bảo cho cháu N và cháu P có cuộc sống tốt, ổn định về tâm sinh lý, Hội đồng xét xử cần giao cháu N và cháu P cho Chị A tiếp tục nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc con chưa thành niên hoặc con đã thành niên nhưng không có khả năng lao động là nghĩa vụ của cha mẹ, sau khi ly hôn cha, mẹ không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Như vậy việc Chị A yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi hai con chung tên Lê Nguyễn Thảo N và Lê Nguyễn Thế P sau khi Chị A và anh T ly hôn là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại Tòa hôm nay Chị A vẫn giữ yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000đồng/tháng cho một cháu. Hội đồng xét xử nhận thấy mức yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của Chị A là không cao so với nhu cầu sinh hoạt hiện nay của một trẻ, vì vậy xét yêu cầu này của Chị A là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận và cần buộc anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tên Lê Nguyễn Thảo N và Lê Nguyễn Thế P mỗi tháng 1.000.000đồng cho một cháu đến khi hai cháu N và Phong thành niên, lao động được.

[6] Về tài sản: Chị A trình bày không có, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Đối với anh Lê Trung T mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn cố tình vắng mặt không lý do, Hội đồng xét xử căn cứ vào điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xử vắng mặt đối với anh T.

[8] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: 1/ Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Mộng Hồng A được ly hôn với anh Lê Trung T.

2/ Về con: Giao con chung tên Lê Nguyễn Thảo N, sinh ngày 06/01/2015 và Lê Nguyễn Thế P, sinh ngày 27/8/2018 cho chị Nguyễn Mộng Hồng A tiếp tục nuôi dưỡng. Buộc anh Lê Trung T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng

1.000.000đồng cho một cháu, bắt đầu thực hiện từ tháng 10 năm 2020 đến khi hai cháu N và Phong thành niên, lao động được.

Anh T được quyền đến thăm và chăm sóc con chung.

3/ Về án phí: Chị A phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, Chị A đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002747 ngày 25/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành xem như nộp xong án phí. Anh T phải chịu 300.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Chị A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được Tòa án tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG
- VKSND HCT
- Chi cục THADS HCT
- Các đương sự
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Trương Thị Tuyết Linh